

Bản án số: 430/2017/HSPT
Ngày: 24/8/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Liệt.

Các Thẩm phán:

1. Ông Đặng Hồng Sơn.
2. Ông Phạm Thao.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thành Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 400/2017/HSPT ngày 18/7/2017 đối với bị cáo Phạm Hữu H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 94/2017/HSST ngày 15/6/2017 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Hữu H, sinh năm 1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; nơi thường trú: Số 836 (số cũ 166) C, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 1444/2 (số cũ: 262/2) T.S, Phường D, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: phụ buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; con ông Phạm Hữu S và bà Lưu Thị Mai H; có vợ Võ Thị Thu H và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2017, đến ngày 12/4/2017 được thay đổi bằng biện pháp tạm giam bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Tân Bình thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 24/3/2017, Công an Phường 14, quận Tân Bình kiểm tra hành chính Phòng 104 Khách sạn Đan Phi, địa chỉ số 3-5 Bế Văn Đàn, Phường 14, quận Tân Bình phát hiện bắt quả tang Phạm Hữu H và Ninh

Đức H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên học tủ bằng gỗ để trên giường nệm có 03 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể không màu có khối lượng 2,5979g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (MA). (Theo Kết luận giám định số 675/KLGD-H ngày 04/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh). Ngoài ra còn thu giữ những dụng cụ Phạm Hữu H mua mang đến khách sạn để sử dụng ma túy gồm: 03 hộp quẹt gas, 01 bình hút bằng thủy tinh có gắn nỏ, 01 bình gas, 05 nỏ bằng thủy tinh .

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Hữu H tại địa chỉ: 262/2 Trường Sa, Phường 3, quận Tân Bình. Kết quả không thu giữ gì.

Quá trình điều tra Phạm Hữu H khai nhận: Số ma túy thu giữ trên học tủ bằng gỗ để trên giường nệm trong Phòng 104 Khách sạn Đan Phi là của Hiệp mua của một người đàn ông tên Chuột (không rõ lai lịch) ở quận Bình Thạnh với giá 2.000.000 đồng để sử dụng. Khoảng 10 giờ ngày 24/03/2017, Hiệp chạy xe qua nhà Ninh Đức H rủ Ninh Đức H đi thuê Phòng 104 khách sạn Đan Phi để sử dụng ma túy chung. Khi cả hai đang sử dụng thì bị kiểm tra bắt quả tang.

Ninh Đức H khai nhận được Phạm Hữu H rủ đi thuê phòng sử dụng ma túy chung và bị kiểm tra bắt giữ, số ma túy bị thu giữ là của Phạm Hữu H. Phạm Hữu H mua và rủ Ninh Đức H sử dụng, Ninh Đức H không hùn tiền để mua ma túy chung với Phạm Hữu H và cũng không biết nguồn gốc số ma túy Phạm Hữu H mua ở đâu.

Xét nghiệm ma túy kết quả, cả Phạm Hữu H và Ninh Đức H đều dương tính với ma túy.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 94/2017/HSST ngày 15/6/2017 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã tuyên bố bị cáo Phạm Hữu H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội, Nghị quyết 100/2015/QH13 ngày 12/11/2015 của Quốc Hội, Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt Phạm Hữu H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án (được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2017 đến ngày 12/4/2017).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/6/2017, bị cáo Phạm Hữu H kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, xin được hưởng án treo để có điều kiện chữa bệnh, phụ giúp gia đình, chăm sóc cha mẹ già yếu và phụ vợ nuôi dạy con nhỏ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Hữu H khai nhận về nội dung sự việc, diễn biến các hành vi như bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng sự thật: do bị HIV bị

cáo có tâm trạng buồn chán, nên đã mua ma túy của một người đàn ông tên Chuột (không rõ lai lịch) ở quận Bình Thạnh với giá 2.000.000 đồng để sử dụng. Khoảng 10 giờ ngày 24/03/2017, bị cáo chạy xe qua nhà Hiệu rủ Hiệu đi thuê phòng khách sạn để sử dụng ma túy, khi cả hai đang sử dụng ma túy chung tại Phòng 104 Khách sạn Đan Phi thì bị kiểm tra bắt quả tang.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo Phạm Hữu H về tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với mức hình phạt 01 (một) năm tù, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo trong thời gian hợp lệ. Tại phiên tòa bị cáo mong muốn được hưởng án treo nhưng không nêu thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm hại trực tiếp đến trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hữu H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận thêm, chỉ nói lời sau cùng kể từ ngày bị bắt khởi tố đến nay bị cáo đã không còn sử dụng ma túy, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, làm lại cuộc đời, có điều kiện chữa bệnh HIV.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Phạm Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình tương tự như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm. Vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người liên quan, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định,... nên có đủ cơ sở xác định án sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét nhân thân và tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và vận dụng các điều khoản có lợi cho bị cáo theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình

sự 2015 xử phạt bị cáo mức án 01 năm tù là đã xem xét đầy đủ, toàn diện vai trò của bị cáo trong vụ án, tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, xét thấy cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; hiện đang mắc bệnh hiểm nghèo (HIV), sức khỏe yếu, là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, mẹ già, con còn nhỏ; số ma túy ở thể rắn thu giữ của bị cáo chỉ có khối lượng 2,5979g loại Methamphetamine (MA) nằm ở đầu khung hình phạt của Điều luật truy tố, chưa được giám định hàm lượng. Vì vậy, cần xem xét áp dụng thêm cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này theo khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Do mức án mà cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo hướng có lợi cho bị cáo là ở mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, nên hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét giảm nhẹ thêm về phần hình phạt cho bị cáo, nhưng sẽ xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự kể trên để đánh giá đầy đủ, khách quan đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã nhận thức được lỗi làm, thành thật hối cải về hành vi đã gây ra, quá trình từ khi được tại ngoại đến nay, bị cáo không vi phạm pháp luật, đã chủ động chữa trị bệnh và phụ gia đình buôn bán có thêm thu nhập để nuôi con, thể hiện bị cáo là người hướng thiện, mong muốn khắc phục, sửa chữa lỗi lầm, mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

Với căn bệnh HIV là căn bệnh hiểm nghèo mà bị cáo đang mắc phải rất cần sự động viên, hỗ trợ, chăm sóc từ gia đình, cộng đồng, nhất là tình cảm giữa cha con, vợ chồng đối với bị cáo và hơn nữa đây cũng là một trong các điều kiện để bị cáo có thể được hoãn chấp hành hình phạt tù. Xét thấy cần xem xét, đánh giá khách quan, toàn diện hành vi phạm tội của bị cáo để quyết định một hình phạt phù hợp, khách quan và tương xứng. Trong vụ án này bản thân bị cáo không phải là người nghiện ma túy nhưng do bị căn bệnh xã hội nên tâm lý chán trường, không suy nghĩ chín chắn nên bị cáo đã mua ma túy về sử dụng. Đến nay, theo lời khai của bị cáo và kết quả xét nghiệm thể hiện bị cáo âm tính với Moocphin cho thấy bị cáo đã từ bỏ được ma túy, chuyên tâm làm ăn. Vì vậy, nếu bắt bị cáo chấp hành án tù sẽ kéo theo cuộc sống gia đình bị cáo khó khăn, con bị cáo còn nhỏ thiếu điều kiện chăm sóc, giáo dục và bản thân bị cáo cũng không có điều kiện chữa bệnh cũng như dễ gây ra tâm lý tiêu cực, làm ảnh hưởng xấu đến xã hội.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, bị cáo có công việc ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, cụ thể, có khả năng tự cải tạo tốt, phạm tội không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước đối với người đang bị bệnh hiểm nghèo có điều kiện trị bệnh và để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho

xã hội. Việc cho bị cáo hưởng án treo không ảnh hưởng đến tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm ở địa phương.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hữu H, sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hữu H, sửa bản án sơ thẩm số 94/2017/HSST ngày 15/6/2017 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Phạm Hữu H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Hữu H cho UBND Phường 5, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích án treo).

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND quận Tân Bình; (1)
- CC THA quận Tân Bình; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (2)
- TAND quận Tân Bình; (2)
- Công an quận Tân Bình; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Liệt